

**BỘ CÔNG AN
CÔNG AN TỈNH SÓC TRĂNG**

Số: 181/KH-CAT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Sóc Trăng, ngày 25 tháng 6 năm 2021

**KẾ HOẠCH
Xác định Chỉ số cải cách hành chính
trong Công an tỉnh năm 2021**

Căn cứ Quyết định số 4035/QĐ-BCA-V03 ngày 25/5/2021 của Bộ trưởng Bộ Công an, về ban hành Kế hoạch xác định Chỉ số cải cách hành chính (CCHC) trong Công an nhân dân năm 2021; Kế hoạch số 40/KH-CAT ngày 09/02/2021 của Công an tỉnh về thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2021.

Công an tỉnh Sóc Trăng ban hành kế hoạch xác định Chỉ số CCHC như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

- Xác định được Chỉ số cải cách hành chính của Công an tỉnh và Công an các đơn vị, địa phương trong năm 2021 dựa trên các lĩnh vực, tiêu chí, tiêu chí thành phần được quy định tại Quyết định số 3048/QĐ-BCA-V03 ngày 07/5/2019, của Bộ trưởng Bộ Công an phê chuẩn Đề án “Xác định Chỉ số cải cách hành chính trong Công an nhân dân”.

- Nâng cao nhận thức của thủ trưởng Công an các đơn vị, địa phương đối với việc xác định Chỉ số CCHC trong Công an tỉnh, nhằm thực hiện hiệu quả các mặt công tác trong năm 2021.

- Sử dụng kết quả xác định Chỉ số CCHC làm tiêu chí đánh giá để xét thi đua trong năm 2021 Công an các đơn vị, địa phương.

- Thông qua việc xác định, công bố chỉ số CCHC để Thủ trưởng Công an các đơn vị, địa phương thấy được những ưu điểm, tồn tại của đơn vị, địa phương mình trong tổ chức thực hiện công tác CCHC, từ đó, đề ra các giải pháp để nâng cao hiệu quả công tác CCHC trong thời gian tới.

2. Yêu cầu

- Việc xác định Chỉ số CCHC của Công an tỉnh và Công an các đơn vị, địa phương năm 2021 đảm bảo bám sát nội dung Quyết định số 4035/QĐ-BCA-V03 ngày 25/5/2021 của Bộ Công an; Kế hoạch số 40/KH-CAT ngày 09/02/2021; Kế hoạch số 41/KH-CAT ngày 09/02/2021 của Công an tỉnh, kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC) năm 2021.

- Việc tổ chức tự chấm điểm, đánh giá xác định chỉ số CCHC bảo đảm trung thực, khách quan, công bằng và thẩm định đúng quy định.

- Nâng cao vai trò, hiệu quả chỉ đạo điều hành của thủ trưởng các đơn vị, địa phương đối với việc xác định chỉ số CCHC. Gắn kết chặt chẽ việc xác định chỉ số CCHC với việc đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với việc phục vụ của cơ quan, đơn vị có chức năng giải quyết TTHC thuộc Công an tỉnh.

II. CÁC LĨNH VỰC TIÊU CHÍ, TIÊU CHÍ THÀNH PHẦN, THANG ĐIỂM, PHƯƠNG PHÁP VÀ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHỈ SỐ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Chỉ số của Công an tỉnh

a) Các lĩnh vực, tiêu chí, tiêu chí thành phần xác định chỉ số cải cách hành chính của Công an tỉnh

Theo Quyết định số 4035/QĐ-BCA-V03 ngày 25/5/2021 của Bộ trưởng Bộ Công an, ban hành Kế hoạch Xác định chỉ số cải cách hành chính trong Công an nhân dân năm 2021 đối với Công an cấp tỉnh xác định trên 08 lĩnh vực với các tiêu chí, tiêu chí thành phần, như sau:

- Công tác chỉ đạo điều hành CCHC: 06 tiêu chí và 17 tiêu chí thành phần;
- Tham mưu xây dựng và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật tại địa phương: 05 tiêu chí và 14 tiêu chí thành phần;
- Cải cách TTHC: 03 tiêu chí và 11 tiêu chí thành phần;
- Cải cách tổ chức bộ máy hành chính: 04 tiêu chí và 14 tiêu chí thành phần;
- Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân: 04 tiêu chí và 10 tiêu chí thành phần;
- Cải cách tài chính công: 05 tiêu chí và 08 tiêu chí thành phần;
- Hiện đại hóa nền hành chính: 05 tiêu chí và 15 tiêu chí thành phần;
- Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông: 04 tiêu chí và 13 tiêu chí thành phần.

b) Phân công nhiệm vụ

Công an các đơn vị, địa phương chịu trách nhiệm về chỉ số CCHC của Công an tỉnh đối với lĩnh vực được giao phụ trách và cung cấp tài liệu kiểm chứng cho PV01 tổng hợp theo Phụ lục I (*gửi kèm Kế hoạch này*).

2. Chỉ số của Công an các đơn vị, địa phương

a) Thang điểm đánh giá: 100 điểm

* Phương pháp đánh giá

- Tự đánh giá: Công an các đơn vị, địa phương tự theo dõi, đánh giá và cho điểm kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC tại đơn vị. Điểm đánh giá thể hiện trong cột "*Điểm tự đánh giá*" ở Phụ lục II, III, IV và V; Tổng điểm tự đánh giá là 100.

- Thẩm định điểm tự đánh giá: điểm tự đánh giá của Công an các đơn vị, địa phương sẽ được Công an tỉnh (*Đội Pháp chế và quản lý khoa học, PV01*) xem xét, công nhận hoặc điều chỉnh nếu cần thiết. Tổng điểm thẩm định tối đa là 100 điểm (*viết tắt là tổng điểm thẩm định*).

- Chỉ số CCHC của Công an các đơn vị, địa phương được xác định bằng tổng điểm thẩm định sau khi đã cộng điểm thưởng, trừ điểm phạt (nếu có).

b) Điểm thưởng và điểm phạt

* **Điểm thưởng:** là số điểm được cộng thêm vào tổng điểm thẩm định. Điểm thưởng gồm:

- Tổ chức tự đánh giá, chấm điểm chặt chẽ, chính xác và báo cáo cho Giám đốc Công an tỉnh qua (*Đội Pháp chế và quản lý khoa học, PV01*) đúng thời gian quy định: 02 điểm.

- Có những cách làm đột phá trong công tác CCHC, được dư luận đánh giá cao: 02 điểm.

* **Điểm phạt:** là số điểm phải trừ đi từ tổng điểm thẩm định. Điểm phạt gồm:

- Thiếu quan tâm đến công tác CCHC, để xảy ra tình trạng trì trệ, không đổi mới, không tiến bộ hoặc có nhiều đơn vị trực thuộc thực hiện công tác CCHC yếu, bị dư luận phê phán: 02 điểm.

- Có đơn thư tố cáo, kiến nghị, ý kiến góp ý, hay tin, bài trên các phương tiện thông tin về thái độ, hành vi gây phiền hà, những nhiễu của cán bộ, chiến sĩ trong đơn vị mà được cơ quan có thẩm quyền xác minh nội dung phản ánh là đúng sự thật hoặc để xảy ra sai sót trong quá trình xử lý công việc làm ảnh hưởng đến uy tín của Công an nhân dân: 02 điểm.

c) Đánh giá, xếp loại công tác cải cách hành chính trong năm

Căn cứ vào tổng số điểm thẩm định sau khi cộng điểm thưởng và trừ điểm phạt (nếu có), Chỉ số CCHC hàng năm của Công an các đơn vị, địa phương được xếp loại, như sau:

- Xuất sắc: từ 95 điểm trở lên;
- Tốt: từ 80 điểm đến dưới 95 điểm;
- Khá: từ 70 điểm đến dưới 80 điểm;
- Hoàn thành nhiệm vụ: từ 50 điểm đến dưới 70 điểm;
- Chưa hoàn thành nhiệm vụ: dưới 50 điểm.

Lưu ý:

- Công an các đơn vị, địa phương có trách nhiệm tự chấm điểm và chứng minh những việc đã làm được bằng cách nêu tên văn bản đã triển khai, kết quả thực hiện được như thế nào... thông tin tại cột "**tài liệu kiểm chứng**" của Phụ lục II, III, IV và V và gửi kèm các văn bản có liên quan về (*Đội Pháp chế và quản lý khoa học, PV01*) để kiểm tra. Những trường hợp không gửi tài liệu kiểm chứng, Công an tỉnh sẽ chấm điểm 0 (không) của tiêu chí đó. Mốc thời gian thu thập tài liệu kiểm chứng từ tháng 8/2020 đến ngày 30/8/2021.

- Kết quả xác định chỉ số CCHC của Công an các đơn vị, địa phương là kết quả do Công an tỉnh Công bố. Công an các đơn vị, địa phương không được phép lấy kết quả xác định chỉ số CCHC do mình tự chấm để bình xét thi đua cuối năm.

- Các tiêu chí, tiêu chí thành phần không thuộc chức năng, nhiệm vụ của Công an các đơn vị, địa phương thì cần nêu rõ tại cột "**ghi chú**" của Phụ lục II, III, IV và V để PV01 xem xét.

III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Ban hành văn bản hướng dẫn và tổ chức hội nghị tập huấn để Công an các đơn vị, địa phương tổ chức thực hiện tự xác định Chỉ số cải cách hành chính trong Công an tỉnh năm 2021

- a) Đơn vị chủ trì: PV01;
- b) Đơn vị phối hợp: Công an các đơn vị, địa phương;
- c) Thời gian hoàn thành: đến 20/7/2021.

2. Tổ chức đánh giá và tự đánh giá để xác định Chỉ số cải cách hành chính của Công an các đơn vị, địa phương trong năm 2021

Công an các đơn vị, địa phương sử dụng Phụ lục II, III, IV và V kèm theo Kế hoạch này để phục vụ tự đánh giá, xác định Chỉ số CCHC năm 2021:

- a) Đơn vị phối hợp, hướng dẫn: PV01;
- b) Đơn vị thực hiện: Công an các đơn vị, địa phương;
- c) Thời gian hoàn thành: trước ngày 31/8/2021.

3. Tổ chức thẩm định kết quả xác định Chỉ số cải cách hành chính của Công an các đơn vị, địa phương

- a) Đơn vị chủ trì: PV01;
- b) Đơn vị phối hợp: Công an các đơn vị, địa phương;
- c) Thời gian hoàn thành: trước ngày 08/9/2021.

4. Tổng hợp, xử lý số liệu và tham mưu với lãnh đạo Công an tỉnh phê duyệt kết quả xác định Chỉ số cải cách hành chính năm 2021 trong Công an tỉnh

- a) Đơn vị chủ trì: PV01;
- b) Đơn vị phối hợp: Công an các đơn vị, địa phương;
- c) Thời gian hoàn thành: trước ngày 20/9/2021.

5. Xây dựng báo cáo kết quả xác định Chỉ số cải cách hành chính trong Công an tỉnh năm 2021

- a) Đơn vị chủ trì: PV01;
- b) Đơn vị phối hợp: Công an các đơn vị, địa phương;
- c) Thời gian hoàn thành: trước ngày 09/9/2021.

6. Tham mưu lãnh đạo Công an tỉnh công bố Chỉ số cải cách hành chính năm 2021 của Công an các đơn vị, địa phương

- a) Đơn vị chủ trì: PV01;
- b) Đơn vị phối hợp: Công an các đơn vị, địa phương;
- c) Thời gian hoàn thành: cuối tháng 9/2021.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm đối với chỉ số của Công an tỉnh

Các đơn vị PC06, PC07, PC08, PA08, PX01, PX03, PX05 và PH10 chịu trách nhiệm chính, cung cấp tài liệu kiểm chứng trên các lĩnh vực phụ trách theo Kế hoạch số 40/KH-CAT ngày 09/02/2021 của Công an tỉnh cho PV01 trước ngày 31/8/2021, các đơn vị còn lại cung cấp tài liệu kiểm chứng khi PV01 yêu cầu.

2. Trách nhiệm Công an các đơn vị, địa phương

- Xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai, thực hiện Kế hoạch Xác định Chỉ số CCHC năm 2021 tại Công an các đơn vị, địa phương mình, báo cáo lãnh đạo Công an tỉnh (qua *Đội Pháp chế và quản lý khoa học, PV01*) trước ngày 15/7/2021.

- Tổ chức đánh giá, tự đánh giá, xác định Chỉ số CCHC năm 2021 theo Kế hoạch này và hướng dẫn của PV01, gửi kết quả và tài liệu kiểm chứng về PV01 trước ngày 31/8/2021.

- Báo cáo kết quả Xác định Chỉ số CCHC năm 2021 của Công an các đơn vị, địa phương. Phối hợp chặt chẽ với đơn vị PV01 để đánh giá, tính điểm các tiêu chí, tiêu chí thành phần bảo đảm khách quan, minh bạch.

- Đề xuất biểu dương, khen thưởng thích hợp đối với tập thể, cá nhân đạt thành tích cao trong công tác CCHC thể hiện qua Chỉ số CCHC năm 2021 được Công an tỉnh công bố.

3. Trách nhiệm đơn vị PX03

Sử dụng kết quả xác định Chỉ số CCHC trong Công an tỉnh năm 2021 được Giám đốc Công an tỉnh công bố làm tiêu chí để tính điểm thi đua Vì an ninh Tổ quốc năm 2021 đối với Công an các đơn vị, địa phương, cách tính điểm cộng như sau: Xuất sắc: 5 điểm; Tốt 3 điểm; Khá 2 điểm; Hoàn thành nhiệm vụ 1 điểm; Không hoàn thành nhiệm vụ 0 điểm.

4. Trách nhiệm đơn vị PV01

- Chủ trì, phối hợp với Công an các đơn vị có liên quan tổ chức thẩm định điểm tự đánh giá của Công an các đơn vị, địa phương.

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc và hướng dẫn Công an các đơn vị, địa phương thực hiện Kế hoạch này; kịp thời, tham mưu đề xuất lãnh đạo Công an tỉnh xem xét, giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong thực hiện Kế hoạch Xác định Chỉ số CCHC năm 2021 của Công an các đơn vị, địa phương.

Quá trình thực hiện Kế hoạch này có khó khăn, vướng mắc Công an các đơn vị, địa phương báo cáo Giám đốc Công an tỉnh (qua *Đội Pháp chế và quản lý khoa học, PV01*) để được hướng dẫn, thực hiện.

Nơi nhận:

- V03, BCA (để báo cáo);
- Các đ/c Phó Giám đốc CAT (để p/h chỉ đạo);
- Công an các đơn vị, huyện, TX, TP (để t/h);
- Lưu: VT, PV01 (PC&QLKH) Đ147b.

